

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày: 12/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Sô Tha

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kim Ngọc Châu

2. Bà Phước Thị Kim Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú tham gia phiên tòa:
Ông Cao Văn Nở – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, sinh ngày 11/12/1988;

Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị H (chết); có 05 người anh, chị, em ruột lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1990; có vợ tên Nguyễn Thị L, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Có 01 tiền án, bị Tòa án nhân dân huyện Trà Cú tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Bản án số: 49/2021/HSST ngày 19/10/2021 (chấp hành xong ngày 01/3/2022); tiền sự: Có 01 tiền sự, bị Công an huyện Trà Cú xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.500.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác theo Quyết định số: 121/QĐ-XPHC ngày 29/7/2021; nhân thân: xấu; bị khởi tố ngày 13/9/2022 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam ngày 16/9/2022 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Công an huyện D, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh C – Trưởng Công an huyện D, tỉnh T. Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện D, tỉnh T.

Người đại diện tham gia tố tụng ông Trần Văn T, sinh năm 1976 – Đội trưởng Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện D, tỉnh T (Theo văn bản ủy quyền ngày 18 tháng 12 năm 2022), có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: ấp 16, xã L, huyện D, tỉnh T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Hứa Văn H, sinh năm 1964 - Địa chỉ: ấp T, xã Đ huyện T, tỉnh T, có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Hứa Vũ L, sinh năm 1997 - Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh T, có đơn xin vắng mặt.

Ông Trần Văn M, sinh năm 1986 - Địa chỉ: ấp X, xã Đ, huyện T, tỉnh, có đơn xin vắng mặt.

Ông Kiều Hoài P, sinh năm 1986 – Địa chỉ: ấp C xã M, huyện C, tỉnh T, có đơn xin vắng mặt.

Ông Quách Triệu H, sinh năm 1992 – Địa chỉ: ấp C, xã Đ, huyện D, tỉnh T, có đơn xin vắng mặt.

Ông Hà Minh T, sinh năm 1992 - Địa chỉ: ấp K, xã T, huyện D, tỉnh T, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 10/8/2022 bị cáo Nguyễn Văn A đi đến nhà ông Hứa Văn H mua bốn chai bia Sài Gòn Lager (loại chai bằng thủy tinh) và ngồi trên băng đá trước nhà ông H uống bia một mình. Đến khoảng 17 giờ 50 phút, tổ tuần tra kiểm soát của Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện D đang trên đường tuần tra kiểm soát theo tỉnh lộ 914 từ hướng xã Đ qua xã Đ, huyện Trà Cú để qua phà Láng Sắt đến xã L, huyện D tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát gồm các đồng chí: Trung úy Quách Triệu H điều khiển xe mô tô, biển số: 84A - 001.09 chở Thượng úy Hà Minh T ngồi sau đi phía trước xe ô tô, biển số: 84A - 002.76 do Đại úy Kiều Hoài P (Tổ trưởng) điều khiển.

Khi tổ tuần tra đi đến địa phận ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh T. Bị cáo Nguyễn Văn A đang ngồi trên băng đá trước nhà ông H uống bia, bị cáo nhìn thấy xe ô tô của tổ tuần tra kiểm soát của Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện D đang trên đường tuần tra đi tới, bị cáo đứng dậy và hai tay mỗi bên cầm một vỏ chai bia Sài Gòn Lager bằng thủy tinh chờ sẵn. Khi xe ô tô của tổ tuần tra kiểm soát do Đại úy Kiều Hoài P điều khiển chạy đến khoảng cách giữa bị cáo và xe ô tô còn khoảng 02m, bị cáo đứng đối diện dùng vỏ chai bia đang cầm bên tay phải ném thẳng một cái trúng vào kính lái xe phía trước bên phải (hướng từ trong buồng lái xe nhìn trực diện ra bên ngoài) làm hư hỏng. Sau khi xảy ra sự việc, Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Cú nhận được tố giác của đồng chí Kiều Hoài P, nhanh chóng có mặt tại hiện trường để xác minh làm rõ sự việc. Tại Cơ quan Công an bị cáo Nguyễn Văn A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐG ngày 08/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trà Cú kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ Cố ý làm hư hỏng tài sản (ngày 10/8/2022) 01 tấm kính lái xe loại hàng chính hãng, mới 100% ISUZU/OEM (Nhật) của xe ô tô tải biển số 84A-002.76, nhãn hiệu Suzuki, màu sơn trắng, số máy RR24464JJI, số khung RLENMR85HH7101236, đăng ký sử dụng ngày 08/11/2017, giá trị sử dụng còn lại 50% tại thời điểm ngày 10/8/2022 có giá là 3.300.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn T đại diện theo ủy quyền của Công an huyện D yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa tài sản bị hư hỏng với số tiền 6.600.000 đồng.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Ngày 12/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú ra Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu gồm: Một vỏ chai bia bằng thủy tinh nhãn hiệu Sài Gòn Lager và nhiều mảnh vỏ thủy tinh của chai bia Sài Gòn Lager; không xác định được kích thước và hình dạng.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKSTC ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú truy tố bị cáo Nguyễn Văn A đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và thừa nhận những lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai nhận cũng như toàn bộ nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú mô tả về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là hoàn toàn đúng, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử, xét xử công bằng và đúng pháp luật.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú: Sau khi phân tích các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn A. Đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn A phát biểu tranh luận, đối đáp với Viện kiểm sát: Bị cáo Nguyễn Văn Amuốn biết vì sao Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận, đối đáp với bị cáo: Theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định “ *Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000*

đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền án bị Tòa án nhân dân huyện Trà Cú tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Bản án số: 49/2021/HS-ST ngày 19/10/2021 (chấp hành xong hình phạt ngày 01/3/2022) chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, khung hình phạt Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ông Trần Văn T đại diện theo ủy quyền của Công an huyện D yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa tài sản bị hư hỏng với số tiền 6.600.000 đồng.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 28/12/2022 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hứa Văn H tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử công bằng, đúng pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra hồ sơ vụ án cụ thể: Vào khoảng 17 giờ 50 phút, ngày 10/8/2022 bị cáo Nguyễn Văn A đã có hành vi dùng vỏ chai bia bằng thủy tinh nhãn hiệu Sài Gòn Lager ném làm hư hỏng kính lái của xe ô tô, biển số: 84A - 002.76 của Công an huyện D với giá trị tài sản bị thiệt hại 3.300.000 đồng.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp do Nhà nước quản lý, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của Công an huyện D, tỉnh T, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn A là người có nhân thân xấu, ngày 19/10/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Ngày 01/3/2022, bị cáo chấp hành án xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm. Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án như Viện kiểm sát đề nghị, để cách ly bị cáo

ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cho bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo An là người khuyết tật (nói ngọng), bị cáo đã thành khẩn khai báo, có học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật còn hạn chế, tài sản gây thiệt hại không lớn đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát đã phân tích và đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nói trên là có căn cứ đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quan điểm của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp và có căn cứ, nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy Công an huyện D yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị hư hỏng nhưng bị cáo chưa bồi thường. Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã dùng vỏ chai bia bằng thủy tinh nhãn hiệu Sài Gòn Lager ném làm nứt kính lái xe ô tô, biển số: 84A - 002.76 của Công an huyện D gây thiệt hại 3.300.000 đồng. Nhưng do kính chắn gió phía trước bên phải của xe ô tô tải biển số 84A-002.76, nhãn hiệu Suzuki bị nứt không thể sửa chữa và sử dụng được nên cần phải thay mới. Do đó, ông Trần Văn T đại diện theo ủy quyền của Công an huyện D yêu cầu bị cáo bồi thường với số tiền 6.600.000 đồng. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng của Bộ luật Dân sự 2015 nên cần buộc bị cáo bồi thường cho Công an huyện D.

Do ông Hứa Văn H không yêu cầu bị cáo bồi thường phần thiệt hại tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Công an đã thu giữ một vỏ chai bia bằng thủy tinh nhãn hiệu Sài Gòn Lager và nhiều mảnh vỏ thủy tinh của chai bia Sài Gòn Lager, không xác định được kích thước và hình dạng không có giá trị sử dụng nên căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Cú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: một vỏ chai bia bằng thủy tinh nhãn hiệu Sài Gòn Lager và nhiều mảnh vỡ thủy tinh của chai bia Sài Gòn Lager, không xác định được kích thước và hình dạng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số:49/QĐ-VKS-HS, ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 585 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A bồi thường cho Công an huyện D, tỉnh T số tiền 6.600.000 đồng *(Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*, án phí hình sự sơ thẩm và 330.000 đồng *(Ba trăm ba mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- CQTHAHS CA huyện Trà Cú;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Sơn Thị Sô Tha